

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44 /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08/8/2022

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sỹ Quân; Bà Nguyễn Thị Phương Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 85/2022/TLST - HNGĐ, ngày 12/5/2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 01/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa ấn định thời gian mở lại phiên tòa số 28/2022/QĐST – HNGĐ ngày 21/7/2022 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị **Hồ Thị H**, sinh năm 1985; HKTT: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. ***Bị đơn:*** Anh **Nguyễn Duy L**; sinh năm 1979; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm Y, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Hiện đang lao động tự do tại Malaxia. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án, chị Hồ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị H và anh Nguyễn Duy L kết hôn với nhau vào ngày 23/3/2010 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trước khi kết hôn chị H và anh L được tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc tại nhà bố mẹ chồng. Đến năm 2015, anh L đi xuất khẩu lao động tại Malaysia. Quá trình anh L lao động tại nước ngoài vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi cọ nhau. Đến cuối

năm 2015, chị Hùng các con chuyển về sống cùng bố mẹ đẻ tại thôn T, xã S, huyện H. Thời gian sau đó, vợ chồng có liên lạc với nhau nhưng vẫn phát sinh nhiều mâu thuẫn, sống thiếu sự quan tâm, chia sẻ với nhau nên tình cảm cứ thế phai nhạt dần. Tính đến nay, vợ chồng đã sống ly thân 7 năm, chị H không rõ địa chỉ cụ thể của anh L tại Malaysia. Hiện tại, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục hàn gắn, hòa hợp, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L.

Về quan hệ con chung: Quá trình hôn nhân giữa chị H và anh L có 02 con chung là Nguyễn Thúy H, sinh ngày 10/12/2011, Nguyễn Duy Tuấn H, sinh ngày 15/4/2014. Hai cháu hiện đang sống cùng chị Hạnh, khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh L đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Duy L hiện đang ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt, thông báo, niêm yết đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng cho thân nhân anh Nguyễn Duy L nhưng không được cung cấp địa chỉ của anh L ở Malaysia; anh L cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị H: Xử lý cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Duy L; Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Thúy H, sinh ngày 10/12/2011, Nguyễn Duy Tuấn H, sinh ngày 15/4/2014 cho chị Hồ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; anh L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không được ai ngăn cấm, cản trở. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại công văn số 6187/QLXNC-P5, ngày 25/3/2022 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an, xác nhận: Anh Nguyễn Duy L, sinh ngày 02/12/1979 số CMTND 183188440, HKTT: Y, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã xuất nhập cảnh 3 lần, xuất cảnh gần đây nhất ngày 27/10/2015, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn anh Nguyễn Duy L hiện đang ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt, thông báo,

niêm yết đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng cho thân nhân anh Nguyễn Duy L gồm các văn bản tố tụng như: “Thông báo thụ lý vụ án”; “Quyết định đưa vụ án ra xét xử” “Quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa”. Đồng thời, tiến hành xác minh địa chỉ cụ thể và lấy ý kiến của anh L đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hnhưng anh Lkhông có bất kỳ văn bản tài liệu nào gửi về Tòa án tỉnh Hà Tĩnh. Tòa án đã yêu cầu đến lần thứ hai mà thân nhân của anh Lcũng không cung cấp địa chỉ, tin tức để Tòa án giải quyết vụ án. Tại biên bản xác minh thân nhân anh L, ông Nguyễn Xuân V (bố đẻ anh L) cho biết: Anh Llà con trai thứ hai của ông, anh Lđi xuất khẩu lao động tại Malaixia từ năm 2015, L có liên lạc về gia đình qua điện thoại nhưng địa chỉ cụ thể của L tại Malaxia ông không rõ. Lâm kết hôn cùng chị Hồ Thị H năm 2010, việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thế nào ông không rõ, nhưng kể từ khi Lâm đi xuất khẩu lao động tại Malaxia được hơn một năm mẹ con chị Hchuyển về sống tại quê ngoại ở Sơn Hàm, huyện H và cắt đứt liên lạc với bên nội. Về con chung, vợ chồng L – H có 02 con chung cháu Nguyễn Thúy H, sinh năm 2011, Nguyễn Duy Tuấn H, sinh năm 2014, hai cháu hiện đang sống cùng mẹ Hạnh. Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng không có gì. Sau khi nhận các văn bản tố tụng Tòa án tổng đạt ông đã thông báo cho anh Lqua điện thoại nhưng anh Lkhông có ý kiến gì. Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã tiến hành xác minh lần hai nhưng không có kết quả và đã mở phiên tòa ấn định thời gian xét xử lần 1 vào ngày 21/7/2022 và lần 2 vào ngày 08/8/2022, tổng đạt, niêm yết hợp lệ nhưng anh Lvẫn vắng mặt và không có bất kỳ văn bản ý kiến nào gửi Tòa án. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Toà án nhân dân Tối cao hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Duy L theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị H và anh Nguyễn Duy L đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn ngày 23/3/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Hàm, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2015, anh Lđi xuất khẩu lao động tại Malaxia, vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vì vợ chồng sống cách xa nhau, thiếu sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ nên tình cảm dần phai nhạt. Hiện tại, chị Hnhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục, duy trì cuộc sống hôn nhân được nữa, mong muốn được ly hôn để tạo lập cuộc sống mới.

Xét thấy: Mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chung thủy, chăm sóc, giúp đỡ

lẫn nhau...nhưng hôn nhân giữa chị H và anh L không đạt được mục đích đó, mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, chung thủy, giúp đỡ nhau. Tại Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “*Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn*”. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị H xử cho chị được ly hôn anh Nguyễn Duy L để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

[2.2] Về quan hệ con chung: Chị Hồ Thị H và anh Nguyễn Duy L có 02 con chung là Nguyễn Thúy H, sinh ngày 10/12/2011, Nguyễn Duy Tuấn H, sinh ngày 15/4/2014. Hiện tại, hai cháu đang sống cùng chị Hồ Thị H. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh L đóng góp cấp dưỡng. Xét yêu cầu, nguyện vọng của chị H là chính đáng và phù hợp vì từ khi anh L đi xuất khẩu lao động tại nước ngoài đến nay hai cháu đều sống cùng chị Hạnh, được mẹ chăm sóc đầy đủ các cháu đều phát triển tốt cả về thể chất và tinh thần. Anh L hiện đang lao động tại Malaixia không thể trực tiếp chăm sóc các cháu. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án hai cháu cũng có đơn trình bày nguyện vọng muốn sống cùng mẹ Hồ Thị H để mẹ có điều kiện chăm sóc và đảm bảo ăn học. Do đó, để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho các cháu và không làm xáo trộn cuộc sống, tâm sinh lý của các cháu sau khi bố mẹ ly hôn cần căn cứ quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị Hồ Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Nguyễn Thúy H, sinh ngày 10/12/2011, Nguyễn Duy Tuấn H, sinh ngày 15/4/2014 đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị H không yêu cầu nên miễn xét. Anh Nguyễn Duy L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cấm, cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 37, 227, 273, 469, khoản 2 Điều 479, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao về giải quyết vụ án Ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị H, xử.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hồ Thị H ly hôn với anh Nguyễn Duy L.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thúy H, sinh ngày 10/12/2011, Nguyễn Duy Tuấn H, sinh ngày 15/4/2014 cho chị Hồ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Duy L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cấm, cản trở.

3. Về án phí: Buộc chị Hồ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000184 ngày 12/5/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Đào